

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số: 88/2025/HS-PT

Ngày 23 - 8 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Văn Thuận;

Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2025/HS-ST ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Tấn C, sinh ngày 20/02/1985 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi); số căn cước công dân 051085014868; nghề nghiệp: Làm biển; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Dương Thanh H và bà Nguyễn Thị M; vợ là Nguyễn Thị H1; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 13/02/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Việt A (tên gọi khác: V), sinh ngày 12/12/1976 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi); số căn cước công dân 051076012313; nghề nghiệp: Làm biển; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12;

con ông Bùi L và bà Nguyễn Thị X; vợ là Võ Thị Đ; có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/3/2022 bị Trưởng Công an xã B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đến ngày 04/4/2022 đã nộp phạt xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 23/01/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Võ Văn S, sinh ngày 03/6/1975 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi); số căn cước công dân 051075015093; nghề nghiệp: Làm biển; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Võ C1 và bà Nguyễn Thị N; vợ là Bùi Thị Thu T; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 23/01/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Tấn C:* Ông Huỳnh Ngọc Á; địa chỉ: Văn phòng L3 thuộc đoàn Luật sư tỉnh Q, số H H, phường N, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Văn S:* Bà Phan Thị Bích X1; địa chỉ: Văn phòng L4 thuộc đoàn Luật sư tỉnh Q, số H Q, phường C, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/12/2024 Bùi Việt A, Võ Văn S, Võ Văn L1 đến nhà Dương Tấn C ở thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) chơi. Tại đây các đối tượng nảy sinh việc đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài phỏm nên sử dụng 52 lá bài tại bàn nhỏ đặt trong phòng khách tại nhà C để đánh bạc. Mức ăn thua thỏa thuận giữa những người chơi như sau: Khi ăn lá bài của người cùng chơi thì thắng 50.000 đồng, nếu ăn lá bài chót hoặc ăn lá bài “K” thì thắng 200.000 đồng; kết thúc ván người nào về nhất thì thắng người về thứ nhì 50.000 đồng, thắng người về ba 100.000 đồng, thắng người về út 150.000 đồng. Người bị “cháy” tức là không có phỏm thì thua người về nhất 200.000 đồng. Người nào “ù tròn” thì thắng của ba người còn lại mỗi người 600.000 đồng, tức là thắng tổng cộng 1.800.000 đồng. Người nào “ù méo” hoặc có 4 lá bài “K” thì thắng của ba người còn lại mỗi người 300.000 đồng, tức là thắng tổng cộng 900.000 đồng. Người nào “ù” hoặc có 4 lá bài “K” thì bỏ số tiền từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng vào thùng giấy để dưới bàn với mục đích trả tiền xâu cho chủ nhà. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì Nguyễn Thị H1 có đi mua bài tây cho các đối tượng làm công cụ đánh bạc và chuẩn bị cơm, nước uống phục vụ

cho những người đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi những người chơi bỏ được số tiền xâu 300.000 đồng thì Nguyễn Thị H1 ra khu vực các đối tượng chơi bài để dọn dẹp và lấy tiền xâu bỏ trong thùng giấy, cất giữ.

Theo luật chơi đánh bạc do những người đánh bạc đặt ra như trên, Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S, Võ Văn L1 bắt đầu chơi bài phỏm từ 10 giờ ngày 18/12/2024 đến 15 giờ 30 cùng ngày thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện B kiểm tra bắt quả tang. Lúc này, Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S bị bắt, còn Võ Văn L1 chạy thoát. Đến sáng ngày 20/12/2024, Võ Văn L1 đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của bản thân.

Tại hiện trường, Cơ quan Công an tạm giữ tang vật:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trên chiếu bạc: 8.400.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm ngàn đồng*), trong đó:

- + Trước vị trí ngồi của Dương Tấn C: 5.450.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*);

- + Trước vị trí ngồi của Võ Văn S: 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*);

- + Trước vị trí ngồi của Bùi Việt A: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*);

- + Trước vị trí ngồi của Võ Văn L1: 1.150.000 đồng (*Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*).

- 95 (chín mươi lăm) lá bài tây đã qua sử dụng;

- 09 (chín) bộ bài tây, loại 52 lá chưa qua sử dụng;

- 01 (một) thùng giấy carton KT (30x45x18), trên bề mặt có dòng chữ “Hào Hào”;

- 01 tấm mền KT (2,1x1,8)m.

- Tạm giữ trong người Võ Văn S:

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, số IMEI 1: 861516041444277, số IMEI 2: 861516041444269 (*chưa kiểm tra tình trạng hoạt động*).

- + 01 (một) ví da bên trong có số tiền 5.720.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng*).

- Tạm giữ trong người Bùi Việt A:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A023, màu đen, có số IMEI 1 là 352845144767979/01 và IMEI 2 là 353051564767974/01 (*đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong*).

- Tạm giữ trong người Dương Tấn C:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 12, màu đen, có số IMEI 1 là 868344079042381/08 và IMEI 2 là 868344079042399/08 (*đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong*).

- Tạm giữ trên chiếu bạc trước vị trí ngồi của Võ Văn L1: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A15s, số Imei1: 862562054709536.

- Tạm giữ tại ghế ngồi của Võ Văn L1: 01 (một) áo khoác da màu đen, kiểm tra bên trong túi áo khoác phát hiện 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen vàng, gắn biển số 76C1-08675 của Bùi Việt A.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, gắn biển số 76C1-698.18 của Võ Văn S.

- Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Thị H1 tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) là tiền thu xâu.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Bùi Việt A tiếp tục giao nộp thêm số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) giấu kỹ trong người. Số tiền này được xác định là tiền Bùi Việt A dùng để đánh bạc.

Căn cứ kết quả điều tra xác định, ban đầu Võ Văn S mang theo khoảng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn L1 mỗi người mang theo khoảng hơn 4.500.000 đồng. Quá trình đánh bạc thì Bùi Việt A thua khoảng 200.000 đồng, Võ Văn L1 thua khoảng 2.150.000 đồng. Võ Văn S thắng được khoảng 1.200.000 đồng đến 1.300.000 đồng, Dương Tấn C thắng được khoảng 950.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc mà cơ quan điều tra thu giữ được là 19.620.000 đồng phù hợp với lời khai của các đối tượng.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị H1 có hành vi cung cấp công cụ (bài tây) và giúp sức cho các bị cáo khác đánh bạc nên ngày 05/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị H1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2025/HS-ST ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố các bị cáo Dương Tấn C, Võ Văn S, Bùi Việt A, Võ Văn L1, Nguyễn Thị H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tấn C 06 (sáu) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 10 (mười) triệu đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời giam tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 13/02/2025.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Việt A 07 (bảy)

tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 10 (mười) triệu đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời giam tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 23/01/2025.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn S 06 (sáu) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 10 (mười) triệu đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời giam tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 23/01/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Võ Văn L1 12 (mười hai) tháng tù, Nguyễn Thị H1 25 triệu đồng cùng về tội “Đánh bạc” nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/6/2025, bị cáo Bùi Việt A kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt hoặc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Ngày 11/6/2025, bị cáo Dương Tấn C kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng hình phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo.

Ngày 11/6/2025, bị cáo Võ Văn S kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng hình phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét về nhân thân, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Dương Tấn C 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Bùi Việt A 07 (bảy) tháng tù, bị cáo Võ Văn S 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Tấn C cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo Võ Văn S cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có cha đẻ là ông Võ C1 được tặng huân chương kháng chiến và kỷ niệm chương thanh niên xung phong, đây cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng thêm cho các bị cáo; ngoài ra các bị cáo Bùi Việt A, Võ Văn S không phải là lao động chính trong gia đình như các bị cáo đã trình bày; bị cáo Dương Tấn C là người khởi xướng việc đánh bạc và sử dụng nhà của bị cáo để đánh bạc, vợ bị cáo cũng là người giúp sức cho các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Tấn C phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất với tội danh cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Dương Tấn C. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhận thức của bị cáo khi tham gia đánh bạc chỉ nghĩ bị xử phạt hành chính chứ không nghĩ bị truy cứu trách nhiệm hình sự; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo là gia đình văn hoá; có cha là ông Dương Thanh H là hội viên Hội cựu chiến binh, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; có mẹ là bà Nguyễn Thị M là hội viên Hội cựu Thanh niên xung phong, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; có bà nội là bà Võ Thị Lụa L2 thương binh hạng $\frac{3}{4}$, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, được Thủ tướng Chính phủ tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày; bị cáo là bộ đội xuất ngũ; bị cáo thường xuyên đau ốm. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền hoặc cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo ở nhà làm ăn, nuôi các con học tập.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Văn S phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất với tội danh cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Võ Văn S. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo không nghĩ bị áp dụng hình phạt tù; có cha là ông Võ C1, mẹ là bà Nguyễn Thị N đều là thương binh hạng 4/4, có bà ngoại Nguyễn Thị N1 là mẹ Việt Nam anh hùng; tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cha đẻ bị cáo là ông Võ C1 được tặng huân chương kháng chiến và kỷ niệm chương thanh niên xung phong, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn S, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình, cha mẹ già, anh trai bị bệnh tâm thần.

- *Bị cáo Bùi Việt A tự bào chữa cho bị cáo:* Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được ở nhà điều trị bệnh tim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/12/2024 Bùi Việt A, Võ Văn S, Võ Văn L1 đến nhà Dương Tấn C đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài phỏm. Quá trình đánh bạc thì Nguyễn Thị H1 vợ của Dương Tấn C có đi mua bài tây cho các đối tượng làm công cụ đánh bạc và chuẩn bị cơm, nước uống phục vụ cho những người đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S, Võ Văn L1 đang chơi bài phỏm thì bị Đ1 Công an huyện B kiểm tra bắt quả tang. Tổng số tiền Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S, Võ Văn

L1 dùng để đánh bạc là: 19.620.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S, Võ Văn L1, Nguyễn Thị H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tấn C 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Bùi Việt A 07 (bảy) tháng tù, bị cáo Võ Văn S 06 (sáu) tháng tù là cần thiết, không nặng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Dương Tấn C nộp thêm các tài liệu chứng minh bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; giấy chứng nhận gia đình văn hoá năm 2012 - 2016, 2018 – 2020; bị cáo Võ Văn S cung cấp giấy tờ chứng minh cha đẻ bị cáo là ông Võ C1 được tặng huân chương kháng chiến và kỷ niệm chương thanh niên xung phong, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng thêm cho các bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đề nghị của các luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2025/HS-ST ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Quảng Ngãi).

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tấn C 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 13/02/2025.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 10 (mười) triệu đồng.

1.2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Việt A 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 23/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 10 (mười) triệu đồng.

1.3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn S 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến ngày 23/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 10 (mười) triệu đồng.

2. Các bị cáo Dương Tấn C, Bùi Việt A, Võ Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND Khu vực 2 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang